

XÂY DỰNG NHÂN CÁCH NGƯỜI CÁN BỘ QUÂN ĐỘI TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Hoàng Thế Hoài

Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự.

Đội ngũ cán bộ quân đội là một bộ phận quan trọng trong đội ngũ cán bộ của Đảng và Nhà nước ta hoạt động trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng, là lực lượng nòng cốt của tổ chức lực lượng quân đội. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi: "Cán bộ là cái gốc của mọi công việc"⁽¹⁾ và "muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém"⁽²⁾. Bởi vì, trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, nhiệm vụ xây dựng và chiến đấu của quân đội ta rất nặng nề, đòi hỏi phải có một đội ngũ cán bộ vững mạnh về mọi mặt, bảo đảm cho quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và năng lực hành động, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài của cách mạng, đủ sức thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ Đảng giao cho.

Để xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra cấu trúc mô hình nhân cách cán bộ rất cụ thể, rõ ràng thông qua hai chữ "đức - tài". Đó là hai mặt cơ bản của nhân cách. Hai mặt đức - tài có mối quan hệ khăng khít, tác động qua lại, ảnh hưởng lẫn nhau trong nhân cách người cán bộ. Trong sự nghiệp chăm lo giáo dục quân đội, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn coi trọng giáo dục, rèn luyện cả đức và tài cho cán bộ, trong đó đặc biệt coi trọng và đặt lên hàng đầu việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng. Người cho rằng, đạo đức là "cái gốc", cái nền tảng tạo nên nhân cách người cán bộ của Đảng. Mặt đức trong nhân cách người cán bộ quân đội, theo quan niệm của Bác, bao gồm những phẩm chất về chính trị, tư tưởng, về tâm lý - đạo đức cao đẹp của người chiến sĩ cách mạng, kế thừa tinh hoa đạo đức truyền thống của

con người Việt Nam, hòa quyện với sự giác ngộ chính trị cao trên cơ sở lập trường, quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin. Đạo đức cách mạng không phải là cái gì chung chung, trừu tượng mà nó được thể hiện rất cụ thể ở hệ thống thái độ: Bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân; đối với quân địch thì mưu trí, dũng cảm, kiên quyết tiêu diệt, quyết chiến, quyết thắng; đối với kỷ luật thì tuyệt đối chấp hành; đối với công việc thì say mê, tận tụy, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao; đối với đồng chí, đồng đội thì đoàn kết, yêu thương như ruột thịt... Đó là những động cơ chân chính trong mọi hoạt động của người cán bộ quân đội. Trong mối quan hệ giữa các quân nhân, Người đòi hỏi cao ở người cán bộ sự "làm gương", sự mẫu mực để bộ đội noi theo.

Trong công tác lãnh đạo, chỉ huy, Hồ Chí Minh yêu cầu đội ngũ cán bộ quân đội cần rèn luyện phong cách *dân chủ, kỷ luật, đoàn kết* gắn bó giữa cán bộ với chiến sĩ. Người quan niệm, kỷ luật là sức mạnh của quân đội, "quân đội mạnh là nhờ giáo dục khéo, nhờ chính sách đúng và nhờ kỷ luật nghiêm"⁽³⁾. Người luôn nhắc nhở phải giữ gìn đoàn kết, thống nhất bởi đó là chất keo gắn bó quan hệ và tạo nên sức mạnh to lớn để phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, tạo nên sức mạnh chiến đấu của quân đội.

Lời dạy của Người hàm chứa thế giới quan khoa học, hướng dẫn người cán bộ quân đội biết cách sử trí đúng các mối quan hệ trong thực tiễn cách mạng của Đảng. Đó chính là những yêu cầu cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phẩm chất, phong cách công tác của người cán bộ quân đội cách mạng.

Đạo đức cách mạng là cái gốc của người các bộ. Nhưng nếu chỉ có đức thì không khác gì "ông Bụt" ngồi trong chùa, không giúp gì được ai. Người cán bộ muốn hoàn thành được nhiệm vụ thì cùng với đức phải có tài. Tài theo quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh bao gồm cả trình độ lý luận và năng lực chuyên môn nghề nghiệp. Lý luận là cơ sở, phương pháp luận giúp người cán bộ vận dụng và giải quyết những vấn đề thực tiễn đòi hỏi. Theo Người, lý luận và thực tế phải gắn liền với nhau. Nếu coi thường lý luận sẽ rơi vào chủ nghĩa kinh nghiệm, còn nếu coi thường thực tế thì lại là lý luận suông.

Tài của người cán bộ quân đội còn được biểu hiện ở trình độ thành thạo chuyên môn nghiệp vụ quân sự, có tính khoa học trong lãnh đạo, chỉ huy, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi quyền hạn được giao. Cái tài của con người không hoàn toàn tự nhiên, mà phần lớn do học tập, rèn luyện mà có. Chính vì lẽ đó mà "huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng". Huấn luyện cán bộ phải toàn diện bao gồm huấn luyện nghề nghiệp, huấn luyện chính trị, huấn luyện văn hóa. Huấn luyện để nâng cao trình độ mọi mặt của cán bộ là vấn đề trọng yếu, nhưng muốn cho mỗi cán bộ phát huy được vai trò của họ thì

phải biết rõ cán bộ để bồi dưỡng và đề bạt, sử dụng đúng. Phần lớn cán bộ của quân đội ta xuất thân từ nông dân, chịu ảnh hưởng tư tưởng của nền sản xuất nhỏ, lạc hậu. Vì vậy, Bác Hồ luôn quan tâm tới vấn đề xây dựng lập trường giai cấp công nhân cho đội ngũ cán bộ để họ thực sự là những “trụ cột của đoàn thể”, trung thành với sự nghiệp cách mạng, hăng hái, nhiệt tình, năng động và sáng tạo, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Những luận điểm, tư tưởng về xây dựng đội ngũ cán bộ của Chủ tịch Hồ Chí Minh là những căn cứ lý luận khách quan, khoa học để Đảng và quân đội ta xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội trong từng giai đoạn cách mạng.

Để đội ngũ cán bộ quân đội phát huy tốt vai trò trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa hiện nay, cần nắm vững và thực hiện đồng bộ một số biện pháp tâm lý - xã hội cơ bản để xây dựng nhân cách người cán bộ quân đội như sau:

- Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng xu hướng nghề nghiệp quân sự vững vàng, ổn định, xây dựng bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức trong sáng của người cán bộ quân đội.

Giáo dục mục tiêu, lý tưởng chiến đấu cho đội ngũ cán bộ quân đội là một nội dung cơ bản trong xây dựng đạo đức cách mạng, nhằm nâng cao giác ngộ chính trị, lập trường giai cấp công nhân, thế giới quan cộng sản chủ nghĩa và phương pháp luận khoa học, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng quân đội.

- Thông qua hoạt động thực tiễn và giao tiếp, bồi dưỡng và rèn luyện nhân cách cán bộ quân đội.

Nhân cách con người hình thành và phát triển trong hoạt động và thông qua hoạt động có đối tượng của chủ thể mà cá nhân lĩnh hội được những kinh nghiệm xã hội - lịch sử, phản ánh được những quan hệ xã hội ấy mà hình thành nên nhân cách của mình. Chính thông qua quá trình hoạt động lãnh đạo, chỉ huy, giáo dục, huấn luyện, quản lý bộ đội... người cán bộ nâng cao trình độ kỹ, chiến thuật, năng lực chuyên môn nghiệp vụ. Đồng thời, qua đó, người cán bộ tự ý thức, tự đánh giá đúng bản thân mình. Cho nên, đi đôi với việc tổ chức học tập ở trường lớp, phải đặc biệt chú trọng bồi dưỡng cán bộ trong thực tiễn cuộc sống, qua thực tiễn công tác, qua phong trào quần chúng, phong trào cách mạng của quần chúng.

- Phát huy vai trò của tập thể đơn vị nơi cán bộ làm việc và công tác để phát triển nhân cách người cán bộ.

Nhân cách người cán bộ được hình thành và phát triển trong tập thể (lãnh đạo, chỉ huy, trong tập thể cơ quan, đơn vị) mà người đó sống, làm việc và công tác. Tập thể mà người cán bộ sống và làm việc là môi trường gắn gũi hàng ngày, hàng giờ, tác động đến sự phát triển nhân cách người cán bộ. Do đó, tập thể có vai trò quan trọng đối với quá trình hình thành và phát triển nhân cách người cán bộ.

- Động viên cán bộ tích cực tự giáo dục, rèn luyện, tự hoàn thiện nhân cách của mình.

Nhân cách người cán bộ không chỉ được hình thành và phát triển thông qua con đường tổ chức giáo dục, đào tạo mà còn được hình thành bằng con đường tự giáo dục, tự rèn luyện để hoàn thiện nhân cách của mình. Người cán bộ quân đội là chủ thể tích cực trong hoạt động thực hiện nhiệm vụ theo chức trách, đồng thời còn là chủ thể chủ động lĩnh hội các kiến thức, kinh nghiệm mọi mặt, rèn luyện các phẩm chất nhân cách đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của mình. Do đó, người cán bộ phải thông qua quá trình đào tạo và hoạt động thực tiễn để biến quá trình đó thành quá trình tự giáo dục, tự hoàn thiện nhân cách của mình. Trong điều kiện ngày nay, với sự phát triển của khoa học công nghệ trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội làm cho kiến thức của nhân loại tăng lên nhanh chóng, đòi hỏi người cán bộ quân đội phải luôn bổ sung hiểu biết cho mình, tích cực học tập, tu dưỡng, hoàn thiện mình mới đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, chức trách được giao.

Chú thích

1. *Hồ Chí Minh. Toàn tập*. T. 5. NXB CTQG, H. 2000, tr. 269.
2. *Sđd*, T. 5, tr. 240.
3. *Sđd*, T. 6, tr. 560.